TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐT** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày: 27-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐT, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lưu Xuân Giới và ông Bùi Xuân Hải.

Thư ký phiên tòa*:* bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tham gia phiên tòa: bà Dương Thị Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên Bùi Văn D, tên gọi khác không; sinh ngày 03/10/1977, tại ĐT, Quảng Ninh. Nơi cư trú thôn LX 2, xã HTT, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp công nhân công ty SH; Trình độ học vấn 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T, sinh năm 1942 và bà Mạc Thị T, sinh năm 1943; Vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2008 và 2012 cai nghiện ma túy tại trung tâm giáo dục lao động xã hội (nay là cơ sở cai nghiện ma túy) tỉnh Quảng Ninh; bị bắt, tạm giam ngày 30/12/2021, có mặt.

- Người chứng kiến:

1/ Ông Ngô Quang H sinh năm 1960, trú tại khu NHT, phường HQ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2/ Ông Ngô Văn Đ sinh năm 1972, trú tại khu NHT, phường HQ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 30/12/2021 tại khu NHT, phường HQ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh Công an phường HQ phát hiện bắt quả tang Bùi Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng vụ án: Thu giữ trong túi áo khoác bên trái Diện đang mặc một túi nilon kích thước (2 x 2,5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, một bình gas mini, một ống thủy tinh, 3 ống hút bằng nhựa.

Thu giữ của Bùi Văn D: 01 xe mô tô dán nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ, gắn biển kiểm soát 30M8-1425, số khung có các số đầu là RLCS5C630

các số còn lại không xác định được do có dấu hiệu bị tẩy xóa; số máy có các số đầu là 5C63-338 các số còn lại không xác định được do có dấu hiệu bị tẩy xóa. Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT đã thông báo truy tìm chủ sở hữu số 179/TBTT, ngày 09/3/2022 đến nay chưa có kết quả.

Theo Kết luận giám định số 164/KLGĐ ngày 06/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong một túi nilon thu của Bùi Văn D là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,266gam.

(Methamphetamine nằm trong Danh mục IIC, STT:323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Quá trình điều tra, bị cáo Bùi Văn D khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 30 tháng 12 năm 2021, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 30M8-1425 đến khu vực ngã ba ĐS thuộc huyện TN thành phố HP gặp một người đàn ông không quen biết mua ma túy đá mục đích để sử dụng cho bản thân. bị cáo đưa cho người đàn ông đó số tiền 430.000 đồng, cụ thể 300.000 đồng mua ma túy, 100.000 đồng trả tiền công và 30.000 đồng để mua bình gas mini, ống thủy tinh và ống hút bằng nhựa để sử dụng ma túy đá. Sau khi nhận tiền của bị cáo người đàn ông đó điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ đi khoảng 30 phút sau quay lại đưa cho bị cáo một gói nilon màu trắng kích thước (2 x 2,5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và một bình gas mini, một ống thủy tinh và 3 ống hút bằng nhựa để trong túi nilon màu đen. Sau khi mua được ma túy bị cáo cất giấu ma túy trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người và treo túi nilon màu đen đựng dụng cụ sử dụng ma túy trên tay lái bên trái xe môtô rồi điều khiển xe đi về nhà. Khi đi đến khu NHT, phường HQ thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bản Cáo trạng số 28/CT-VKS-ĐT ngày 26-3-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT đã truy tố Bùi Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Văn D từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 30/12/2021, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy hoàn lại sau giám định theo niêm phong số 164/KLGĐ; đối với 01 bình gas mini, 01 ống thủy tinh và 03 ống hút bằng nhựa, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 xe mô tô thu giữ của Bùi Văn D dán nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ, gắn biển kiểm soát 30M8-1425. Hiện vẫn chưa xác định được chủ sở hữu, nên đề nghị Hội đồng xét xử giao cho cơ quan Công an thị xã ĐT xử lý theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT đã truy tố là đúng, bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, không tự bào chữa, và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định hay tài liệu chứng cứ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập sử dụng tại phiên tòa của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT truy tố đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn D khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường HQ lập hồi 14 giờ ngày 30/12/2021, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, bản kết luận giám định số 164/KLGĐ ngày 06/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 30/12/2021 tại khu NHT, phường HQ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh Công an phường HQ phát hiện bắt quả tang Bùi Văn D có hành vi tàng trữ trái phép 0,266gam, là loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo Bùi Văn D nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên do mục đích để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Bùi Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Xét thấy trong vụ án này, bị cáo Bùi Văn D có hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, lượng ma túy là 0,266gam, là loại Methamphetamine. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải chịu trách nhiệm theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, khách quan, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân của bị cáo cho thấy: Bị cáo là người trưởng thành có nhận thức xã hội và nhận thức pháp luật, đã hai lần đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh nhưng không tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân nên đã tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng, là thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay, tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn cho xã hội, gây nguy hại đến sức khỏe, đời sống của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cho người sử dụng và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

[7] Về hình phạt:

Sau khi xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần phải xử phạt bị cáo với một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, nhưng bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không có mục đích kiếm lời, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Số ma túy được hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số: 164/KLGĐ là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

01 bình gas mini, 01 ống thủy tinh và 03 ống hút bằng nhựa, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 xe mô tô thu giữ của Bùi Văn D dán nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ, gắn biển kiểm soát 30M8-1425, số khung có các số đầu là RLCS5C630 các số còn lại không xác định được do có dấu hiệu bị tẩy xóa; số máy có các số đầu là 5C63-338 các số còn lại không xác định được do có dấu hiệu bị tẩy xóa. Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT đã thông báo truy tìm chủ sở hữu số 179/TBTT, ngày 09/3/2022 đến nay chưa có kết quả, nên Hội đồng xét xử giao cho cơ quan Công an thị xã ĐT xử lý theo thẩm quyền.

Đối với người đàn ông theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy, quá trình điều tra không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Bùi Văn D 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 30/12/2021.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số: 164/KLGĐ ngày 06/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bình gas mini, 01 ống thủy tinh và 03 ống hút bằng nhựa. (Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số: 55, ngày 28 tháng 3 năm 2022 giữa Công an thị xã ĐT và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh).

Giao cơ quan Công an thị xã ĐT xử lý theo thẩm quyền 01 xe mô tô thu giữ của Bùi Văn D dán nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ, gắn biển kiểm soát 30M8-1425, số khung có các số đầu là RLCS5C630 các số còn lại không xác định được do có dấu hiệu bị tẩy xóa; số máy có các số đầu là 5C63-338 các số còn lại không xác định được do có dấu hiệu bị tẩy xóa.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 71, ngày 26/4/2022 giữa Công an thị xã ĐT và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ĐT)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã ĐT;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT;
- Công an thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã ĐT;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh (Nơi đang giam giữ bị cáo);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã ĐT;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.